

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Vũ Hoàng V, sinh năm 1990

Nơi cư trú: tổ A, khu phố Y, phường H, tỉnh Quảng Ninh

2. Chị Nguyễn Thị Khánh C, sinh năm 1990

Nơi cư trú: tổ B khu phố T, phường H, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C đăng ký kết hôn ngày 25/11/2020 tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố H (nay là phường H tỉnh Quảng Ninh). Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2026 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cuộc sống không hạnh phúc, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm. Nay anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình

cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung đã không tồn tại từ lâu nên đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C có 01 con chung là Vũ Chí K, sinh ngày 05/02/2021. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị Khánh C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung đến khi thành niên. Anh Vũ Hoàng V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 5/2026 đến khi con chung thành niên. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C không vay nợ chung của cơ quan, tổ chức, cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C thỏa thuận chị Nguyễn Thị Khánh C chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[6] Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn; đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và toàn bộ các vấn đề khác trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 29/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Khánh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Chí K, sinh ngày 05/02/2021 đến khi thành niên. Anh Vũ Hoàng V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 5/2026 đến khi con chung thành niên. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh Vũ Hoàng V và chị Nguyễn Thị Khánh C không vay nợ chung của cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Khánh C phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001583 ngày 15/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị C đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường H, tỉnh Quảng Ninh (ĐKKH số 64/2020 ngày 25/11/2020 tại UBND phường Y cũ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thu Hương